TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2023/HS-ST
Ngày: 31/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Duy Phi
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hào, ông Nguyễn Tất Quang.
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Bùi Nguyên Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tổ chức Phiên Tòa trực tuyến diễn ra tại các điểm cầu gồm: Điểm cầu Trung tâm là Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và điểm cầu thành phần là Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hà Anh Q**, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 07/02/1983; Nơi sinh: Xã H, thị xã N, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn Đình Cại, xã H, thị xã N, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Hà Văn P (đã chết) và con bà Hoàng Thị C, sinh năm: 1954; Vợ: Đồng Thị T, **s**inh năm: 1987; Con: Có 01 con, sinh năm 2009; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 23/10/2018 bị TAND huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng. Đến ngày 26/8/2021, mới bị bắt thi hành và hiện đã thi hành xong vào ngày 26/11/2022. Nhân thân: Bản án số 32/2019/HSST ngày 25/3/2019 của TAND thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, xử phạt bị cáo Q 16 (mười sáu) tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* bị cáo đã thi hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2020. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công An tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Bị cáo **Hoàng Văn P**, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 01/01/1987; Nơi sinh: Xã H, thị xã N, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn Đình Cại, xã H, thị xã N, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Hoàng

Văn T (đã chết) và con bà Lò Thị L, sinh năm: 1967; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công An tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 26/4/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo Hà Anh Q nói với bị cáo Hoàng Văn P là người cùng xã và cũng cũng đang làm mỏ đá với bị cáo Q tại xã Đồng Thành, huyện Yên Thành, đi mua ma túy để sử dụng thì bị cáo P nhất trí nên đưa cho bị cáo Q số tiền 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng. Sau khi góp tiền xong bị cáo Q gọi xe taxi rồi cùng bị cáo P đi lên huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để mua ma túy sử dụng. Khi đang đi trên đường thì bị cáo P xuống xe và mua 02 bơm kim tiêm ở một hiệu thuốc chữa bệnh bên đường và tiếp tục đi lên huyện Đô Lương để mua ma túy, khi đi đến khu vực xóm 07, xã Tràng Sơn, Đô Lương thì các bị cáo xuống xe đi bộ. Các bị cáo đi bộ qua cầu Tràng Sơn một đoạn thì nhìn thấy một nam thanh niên giống với người nghiện ma túy đứng bên đường, nên bị cáo Q đi lại và hỏi người này *"Anh có lấy được hàng không, lấy giúp em"*, nghe bị cáo Q hỏi vậy, nam thanh niên hiểu ý rằng bị cáo Q muốn nhờ mua ma túy, nên nam thanh niên này nói *"Đưa tiền đây"*, sau đó bị cáo Q đưa cho người thanh niên này số tiền 500.000 đồng và cả 02 (hai) bị cáo đứng chờ. Người thanh niên cầm tiền và đi đâu đó khoảng 15 phút sau thì quay lại đưa cho bị cáo P một gói bên trong có chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy thì bị cáo Q, bị cáo P đi bộ đi tìm nơi sử dụng ma túy. Đến khoảng 13 giờ, cùng ngày 26/4/2023, tổ tuần tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Hà Anh Q và bị cáo Hoàng Văn P nên đã lập biên bản phạm tội quá tang, thu giữ vật chứng và đưa các bị cáo về làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 bơm kim tiêm và một gói chất bột màu trắng (nghi ma túy).

Ngày 26/4/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công An huyện Đô Lương đã thành lập Hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại đã xác định: Sau khi loại bỏ vỏ giấy của gói ma túy thì số chất bột màu trắng thu giữ của các bị cáo Hà Anh Q và Hoàng Văn P, có khối lượng 0,351 gam *(Không phẩy ba trăm năm mốt gam).* Hội đồng đã lấy toàn bộ số chất bột màu trắng gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám định số 483/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 04/5/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của các bị cáo Hà Anh Q, Hoàng Văn P gửi đến giám định là ma túy Heroine và có khối lượng 0,351 gam. Mẫu cần giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cáo trạng số 77/CT-VKS-ĐL ngày 20/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Hà Anh Q và Hoàng Văn P bị

về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Xử phạt bị cáo Hà Anh Q từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù; xử phạt bị cáo Hoàng Văn P từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo;

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Tuyên xử: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, được niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa: Vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 vỏ giấy nhiều màu sắc thu giữ của các bị cáo; 01 (một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, được niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa: 02 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng thu giữ của các bị cáo.

Về án phí: Các bị cáo Hà Anh Q và Hoàng Văn P bị phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trang truy tố là đúng nên không tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét hành vi của các bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố là đúng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên toà có cơ sở để kết luận: Vào hồi 13 giờ, ngày 26/4/2023 tại khu vực xóm 07, xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An các bị cáo Hà Anh Q, Hoàng Văn P đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,351 gam *(Không phẩy ba trăm năm mốt gam)* ma túy Heroine nhằm mục đích sử dụng. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo có đủ khả năng nhận thức và

điều khiển hành vi của mình. Như vậy, hành vi của các bị cáo bị cáo Hà Anh Q và Hoàng Văn P đã phạm vào tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất hành vi của các bị cáo:

Tội phạm mà các bị cáo thực hiện thuộc loại nghiêm trọng là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm đến quyền chính sách độc quyền về quản lý ma túy của nhà nước và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý; động cơ mục đích phạm tội là tàng trữ để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.3]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân vai trò của các bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giảm đơn. Tuy nhiên, cũng cần xem xét vị trí, vai trò, nhân thân của các bị cáo để lên cho từng bị cáo mức án phù hợp với vị trí, vài trò và nhân thân của mỗi bị cáo. Đối với bị cáo Hà Anh Q là người rủ bị cáo Hoang Văn Phương đi mua ma túy, bị cáo Q phạm tội khi có 01 tiền sự, bị cáo từng bị Tòa án xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy mặc dù đã chấp hành xong hình phạt nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần xét xử bị cáo Q mức án cao hơn so với bị cáo P. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Hoàng Văn P là người thực hành tích cực, khi được bị cáo Quân rủ đi mua ma túy bị cáo P đồng ý ngay và cùng góp số tiền 250.000 đồng cùng bị cáo Q đi mua ma túy. Tuy nhiên, đây là lần đầu bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần xét xử bị cáo P mức án thấp hơn so với bị cáo Q. Mặt khác, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính còn có hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có công việc ổn định nên miễn hình phạt tiền cho các bị cáo.

[2.5]. Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Điều tra Công an huyện Đô Lương đã thu giữ 0,351 gam ma túy heroine và 02 bơm kim tiêm của các bị cáo. Tuy nhiên, đã mang 0,351gam ma túy đị giám định, quá trình giám định đã

sử dụng hết. Vật chứng còn lại gồm: 01 (một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, được niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa: Vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 vỏ giấy nhiều màu sắc thu giữ của các bị cáo; 01 (một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, được niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa: 02 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng thu giữ của các bị cáo. Số vật chứng nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[3] Đối với người thanh niên theo các bị cáo Hoàng Văn P, Hà Anh Q khai là người bán ma túy cho các bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương đã điều tra xác minh nhưng tại khu vực xóm 7, xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An không có người thanh niên nào có đặc điểm như các bị cáo mô tả. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý, khi nào điều tra, xác minh được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết toàn diện vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Các bi cáo Hoàng Văn P, Hà Anh Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 BLHS; Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

- Tuyên bố: Các bị cáo Hà Anh Q, Hoàng Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt:

Bị cáo Hà Anh Q 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 26/4/2023.

Bị cáo Hoàng Văn P 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 26/4/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Hà Anh Q, Hoàng Văn P.

- Về vật chứng: Tịch tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, được niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa: Vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 vỏ giấy nhiều màu sắc thu giữ của các bị cáo; 01 (một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, được niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa: 02 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng thu giữ của các bị cáo. (Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 20/7/2023, giữa Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An).

- Về án phí: Bị cáo Hà Anh Q, bị cáo Hoàng Văn P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- Chi cục THA dân sự huyện Đô Lương;
- Bị cáo Hà Anh Q, Hoàng Văn P;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- UBND xã H, thị xã N, tỉnh Yên Bái;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Duy Phi